

Số: 09/2020/QĐST-DS

*Đạ Huoai, ngày 15 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 130, 131, 133, 394, 400, 401, 404, 690, 691, 692, 696, 705, 706, 707 và Điều 708 của Bộ luật dân sự năm 1995;

Căn cứ vào các Điều 106, 113 và Điều 127 của Luật đất đai năm 2003;

Căn cứ vào điểm b.2 tiểu mục 2.3 mục 2 phần II của Nghị quyết số: 02/2004/NQ-HĐTP ngày 10/8/2004 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2020/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ông Hán Đức C - Sinh năm: 1950

Và bà Hán Thị Q - Sinh năm: 1952

Cùng trú tại: Tổ dân phố A – thị trấn M – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Hán Văn N – sinh năm: 1968

Địa chỉ: Số B – tổ C – khu phố D – phường L – quận T – thành phố Hồ Chí Minh.

## **2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 213/CN ngày 18/5/2005 giữa bên chuyển nhượng quyền sử dụng đất ông Hán Văn N và bên nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ông Hán Đức C, bà Hán Thị Q được Ủy ban nhân dân huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng xác nhận kết quả kiểm tra ngày 13/6/2005 đối với diện tích đất chuyển nhượng 5456m<sup>2</sup>, loại đất đất nông nghiệp trồng cây lâu năm và đất ở (đất ở 300m<sup>2</sup>) thuộc thửa đất số 29 và thửa đất số 1384, tờ bản đồ số 314d bộ bản đồ thị trấn M – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng (thửa đất số 77 và thửa đất số 563, tờ bản đồ số 37 bộ bản đồ thị trấn M – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng số liệu đo đạc mới) có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí: Ông Hán Văn N phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Hán Đức C và bà Hán Thị Q không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Đạ Huoai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

### **THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Đinh Xuân Trường**